

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Năm 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
- Số giấy chứng nhận ĐKDN: Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 063343 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21 tháng 10 năm 1999 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần thay đổi lần thứ 11 số 0301838116 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 04 năm 2012, cùng các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi khác.
- Vốn điều lệ: 72.276.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 72.276.620.000 đồng
- Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: +(84 8) 35531761 Số fax: +(84 8) 35533029
- Địa chỉ website: <http://pms.petrolimex.com.vn>
- Mã cổ phiếu: PMS

Quá trình phát triển .

- Tiền thân của Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu là xưởng Cơ Khí Thống Nhất thuộc Bộ Vật Tư được thành lập ngày 22/10/1975 trên cơ sở quốc hữu hoá 2 Công ty Bình Lợi và Công ty Khai Thác Kỹ Nghệ Semi .
- Ngày 30/01/1988 theo quyết định 02VT-QĐ của Bộ Vật tư xưởng đổi tên thành Xí Nghiệp Cơ Khí 23/11 và trở thành đơn vị trực thuộc Công ty Xăng Dầu Khu Vực II. Ngày 17/12/1992 Xí nghiệp Cơ khí 23/11 đổi tên thành Xí nghiệp Cơ Khí Xăng Dầu (theo quyết định 111/TMDL/QĐ của Bộ Thương Mại và Du Lịch. Xí nghiệp trở thành đơn vị trực thuộc Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam..
- Ngày 21/11/1997 theo quyết định số 1169/TM/TCCB của Bộ Thương Mại đổi tên Xí nghiệp Cơ khí Xăng dầu thành tên Công ty Cơ khí Xăng dầu trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam và là đơn vị hạch toán độc lập.
- Ngày 31/05/1999 theo quyết định số 132 /1999-QĐ/TT của Thủ tướng Chính Phủ chuyển đổi Công ty Cơ Khí Xăng Dầu thành Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu và Tổng Công ty Xăng Dầu Việt Nam trở thành cổ đông lớn nhất nắm giữ 35 % vốn điều lệ.
- Ngày 06/11/2003 cổ phiếu của Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu được chính thức niêm yết tại trung tâm giao dịch chứng khoán TPHCM (mã giao dịch là PMS)

- Vốn điều lệ là 32 000 000 000 đồng (3 200 000 cổ phiếu)
- Năm 2005 công ty được bình chọn và trao tặng cúp vàng thương hiệu Việt và được Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng II.
- Ngày 09/04/2007 Công ty tổ chức thành công đợt phát hành cổ phiếu, nâng số vốn điều lệ lên 52 000 000 000 đồng. Ngày 03/05/2007 Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2 000 000 cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán TP HCM.
- Ngày 26/05/2009 cổ phiếu niêm yết của Công ty chuyển từ sàn TP HCM ra sàn Hà Nội.
- Ngày 01/07/2011 công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu. Ngày 19/12/2011 Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2 027 662 cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nâng số vốn điều lệ lên 72 276 620 000 đồng.
- Tháng 05 năm 2016 thành lập công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai 100% vốn từ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu với vốn điều lệ là 51.000.000.000 đồng
- 27/04/2018 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam chuyển nhượng 46% vốn điều lệ đang nắm giữ của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu sang Tổng Công ty XL&TM Petrolimex (PGCC)
- Đến ngày 31/03/2020 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã ký thỏa thuận với các cổ đông lớn của PGCC về việc hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng đã ký ngày 27/04/2018, toàn bộ số cổ phần mà tập đoàn sở hữu trước đây đã được chuyển trả lại cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Vì vậy từ ngày 31/03/2020 vốn của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu chiếm tỷ lệ 46%

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

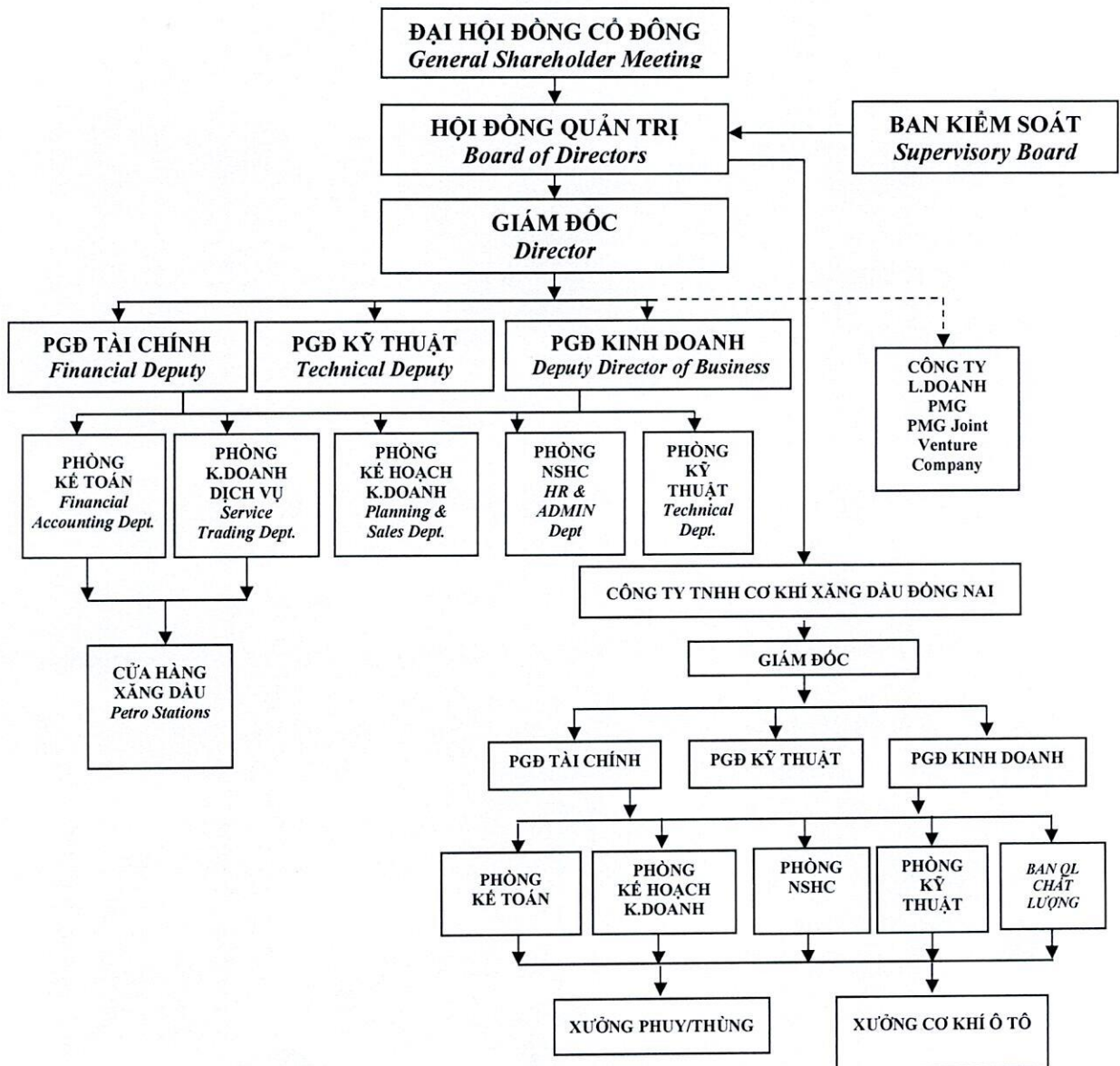
Các lĩnh vực hoạt động chính của công ty bao gồm :

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh
 - + Thùng phuy thép 200 lít
 - + Thùng thép 18/20 lít
 - + Các loại bồn thép hình tròn , elip
 - + Các loại xe bồn đóng mới từ chasis Huyndai, Hino, Kamaz.
- Lĩnh vực dịch vụ
 - + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn)
 - + Mua bán vật tư thiết bị xăng dầu
 - + Xây dựng cửa hàng xăng dầu và xây dựng công nghiệp
 - + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn)

Địa chỉ kinh doanh: 446 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Cơ cấu bộ máy quản lý



Các công ty liên quan

Tình hình đầu tư vào các công ty liên quan đến ngày 31/12/2022

- ❖ **Công ty TNHH Cơ Khí Gas (PMG)** : là công ty liên doanh giữa Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu và Công ty CP Gas Petrolimex thành lập theo quyết định số 4102018919 do sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 21/11/2003
 - Địa chỉ: Kho B tổng kho xăng dầu Nhà Bè, xã Phú Xuân, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh
 - Vốn điều lệ : 22 524 919 267 đồng trong đó Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu 49% và Công ty CP Gas Petrolimex 51%.
 - Ngành nghề kinh doanh :
 - + Sản xuất, sửa chữa , bảo dưỡng và kiểm định bình Gas .
 - + Mua bán, thiết bị công nghệ ngành Gas – Xăng Dầu – Dầu khí.

- + Tư vấn lắp đặt chuyên giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật ngành cơ khí LPG (khí hoá lỏng).
- + Mua bán vật liệu xây dựng, nguyên liệu ngành gốm sứ, thiết bị hàng kim khí điện máy.
- + Xây dựng công nghiệp.

❖ **Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai:** Là công ty 100% vốn của Công ty CP Cơ khí Xăng dầu

- Địa chỉ: Lô 108-109-100 KCN Dệt may Nhơn Trạch, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
- Vốn điều lệ :89.000.000.000 đồng.
- Ngành nghề kinh doanh :
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh
 - + Thùng phuy thép 200 lít
 - + Thùng thép 18/20 lít
 - + Các loại bồn thép hình tròn , elip
 - + Các loại xe bồn đóng mới từ chasis Huyndai, Hino, Kamaz.
 - Lĩnh vực dịch vụ
 - + Mua bán vật tư thiết bị xăng dầu
 - + Xây dựng cửa hàng xăng dầu và xây dựng công nghiệp
 - + Vận tải hàng hóa đường bộ.

4 . Định hướng phát triển :

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty
 - + Giữ vững ổn định và phát triển bền vững lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính phuy 200 lít và thùng 18/20 lít.
 - + Đa dạng hoá các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở khai thác những lợi thế sẵn có của công ty đảm bảo hiệu quả kinh doanh .
 - + Tăng cường công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tạo công ăn việc làm và môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động, quan tâm đến lợi ích cộng đồng, thực hiện các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Bên cạnh kinh doanh các sản phẩm truyền thống, ưu tiên phát triển kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ trong hệ thống Petrolimex. Nghiên cứu thị trường để phát triển kinh doanh các loại hàng hóa dịch vụ.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Thực hiện mục tiêu vì môi trường xanh sạch cho cộng đồng.

5 . Các rủi ro

- Rủi ro thị trường

- + Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá làm biến động giá tăng một số vật tư nguyên liệu đầu vào.
- + Quản lý rủi ro tỷ giá: Công ty chịu rủi ro tỷ giá phát sinh từ các hợp đồng đã được ký kết nhưng chưa nhập vật tư kịp thời. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách tăng cường công tác nghiên cứu dự báo tình hình thị trường và kiểm soát chặt chẽ khâu nhập vật tư.
- **Rủi ro về giá hàng hóa:** Công ty mua hàng hóa, dịch vụ từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán từ nhà cung cấp.

- **Rủi ro tín dụng:** Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty cần đưa ra các giải pháp kịp thời để hạn chế rủi ro tín dụng.
- **Quản lý rủi ro thanh khoản:**
 - + Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.
 - + Ban Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.570 tỷ đồng, đạt 140.2% so với kế hoạch và bằng 171.4% so với cùng kỳ năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 26,6 tỷ đồng đạt 113,2% so với kế hoạch và bằng 99.7% so với cùng kỳ năm 2021

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đoàn Đắc Học	Giám đốc	
2	Hồ Trí Lượng	Phó Giám đốc	
3	Nguyễn Hồng Kiêm	Phó Giám đốc	
4	Nguyễn Duy Hải	Phó Giám đốc	
5	Trần Văn Phúc	Kế toán trưởng	

2.1 Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: Ông ĐOÀN ĐẮC HỌC

- Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 24 - 09 - 1968
 Địa chỉ : 553/28E - Nguyễn Kiệm - P.9 - Quận Phú Nhuận - TPHCM
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện và cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 1991 - 2001 : Cán bộ kỹ thuật – Quản đốc Công ty Cơ Khí Xăng Dầu

2001 - 2003	:	Phó phòng kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2003 - 2008	:	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2009 - 11/2009	:	Phó giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
11/2009 - 10/2017	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
10/2017-3/2019	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
4/2019-nay	:	Giám đốc Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	61.840 cổ phần

2.2 Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: Ông HỒ TRÍ LƯỢNG

Dân tộc	:	Kinh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	20/03/1969
Địa chỉ	:	Phường 13 – Quận Bình Thạnh – Tp.HCM
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
1992 - 1994	:	Nhân viên Ngân hàng ĐT và PT Tiền Giang
1994-1995	:	Phó phòng kế toán CN Xăng dầu Tiền Giang
1995 – 2002	:	Phó phòng Kế toán, Cty Xăng dầu Tiền Giang
2002-2006	:	TP kế toán Cty XD Tiền Giang
2007-T03/2010	:	Kế toán trưởng Cty XD Tiền Giang
T04/2010-T11/2010	:	PP kế toán Cty CP cơ khí Xăng dầu
T12/2010-T03/2011	:	TP kế toán cty CP CK Xăng dầu
T04/2011-T04/2016	:	Kế toán trưởng – Công ty CP CK Xăng dầu
T05/2016- T10/2018	:	Phó giám đốc Công ty CP Cơ Khí Xăng Dầu
T10/2018-nay	:	Phó giám đốc Công ty CP Cơ Khí Xăng Dầu Ủy viên HĐQT Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	80 cổ phần

2.3 Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc : Ông NGUYỄN DUY HẢI

Dân tộc	:	Kinh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	11 – 09 -1981
Nơi sinh	:	Thị trấn Quế - Kim Bảng – Hà Nam
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
2005 – 2007	:	CV phòng kế toán tài chính - Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
2007 – 2010	:	Phó phòng kế toán tài chính – Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu.
2010 - 05/2014	:	Phó phòng kế hoạch kinh doanh Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
05/2014 -04/2015	:	P.Trách phòng KHKD Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
04/2015-2016	:	Trưởng phòng KH KD Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu
04/2018	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai Ủy viên ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu.
Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ:	:	235.800 cổ phần.

- **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, ban kiểm soát, kế toán trưởng**
- **Số lượng cán bộ, nhân viên và các chính sách đối với người lao động**
 Tính đến ngày 31/12/2022 tổng số lao động của công ty là 209 người, trong đó cơ cấu lao động như sau:

STT	Yếu tố	31/12/2022
	Số lượng nhân viên, công nhân	209
	Theo trình độ chuyên môn	
1	Thạc sỹ	3
2	Đại học	54
3	Cao đẳng, trung cấp	12
4	Trung học chuyên nghiệp, bậc nghề	140

- Chính sách đào tạo:

Đào tạo là một chính sách rất được coi trọng tại Công ty Cổ Phần Cơ Khí Xăng Dầu. Do đó hằng năm nhân viên của công ty đều được tham gia các khoá học căn bản và nâng cao kiến thức để phục vụ cho nghiệp vụ chuyên môn của mình.

Trong năm 2022, tổng quỹ lương hiện hành là 35,8 tỷ đồng, mức lương bình quân năm 2022 đạt 12.9 triệu đồng/người/tháng

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- **Thực hiện dự án đầu tư 2022:** Công ty đã thực hiện đầu tư, sửa chữa đạt 16,9 tỷ đồng, hoàn thành 40,8% KH, trong đó:
 - + Chi phí sửa chữa, bảo trì máy móc phục vụ sản xuất tại Nhà máy đạt 9,2 tỷ đồng, hoàn thành 94% KH, trong đó bao gồm thay mới toàn bộ mái tôn bị dột tại Xưởng Phuy, Thùng bổ sung kế hoạch theo Nghị quyết số 11/PMS-NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 và Nghị quyết số 12/PMS-NQ-HĐQT ngày 22/8/2022 của HĐQT.
 - + Chi phí đầu tư mới đạt 4 tỷ đồng, hoàn thành 15% KH, trong đó kế hoạch đầu tư mới CHXD trị giá 20 tỷ đồng chưa thực hiện.
 - + Chi phí sửa chữa nhỏ văn phòng Công ty, CHXD và ĐLXD đạt 3,5 tỷ đồng, hoàn thành 75% KH, trong đó bao gồm sửa chữa nhà xưởng nhận diện thương hiệu tại 446 Nơ Trang Long bổ sung kế hoạch theo Nghị quyết số 11/PMS-NQ-HĐQT ngày 25/5/2022.
 - + Chi phí quản lý chất lượng đạt 209 triệu đồng, hoàn thành 34% KH, trong đó bao gồm đánh giá cấp chứng nhận Iso 9001:2016 cho PMS Đồng Nai, đăng ký xếp hạng kinh doanh bền vững theo tiêu chuẩn Ecovadis.
- **Các công ty con, công ty liên kết.**
 - + Tại Công ty TNHH Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai: Lợi nhuận sau thuế đạt 14,62 tỷ đồng
 - + Tại Công ty TNHH Cơ khí Gas PMG: Lợi nhuận sau thuế đạt 13,02 tỷ đồng. Lợi nhuận được phân chia cho Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu là 6.38 tỷ đồng

4. Báo cáo tình hình tài chính

- Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	%
1	Tổng giá trị tài sản	Vnd	324,736,163,667	333,347,980,449	102.65%
2	Doanh thu thuần	Vnd	916,312,013,149	1,570,665,968,321	171.41%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Vnd	26,593,596,951	27,275,254,056	102.56%
4	Lợi nhuận khác	Vnd	86,571,916	(675,585,074)	
5	Lợi nhuận trước thuế	Vnd	26,680,168,867	26,599,668,982	99.70%
6	Lợi nhuận sau thuế	Vnd	24,222,249,529	24,057,472,161	99.32%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	24%	27.5%	114.58%

- Khả năng sinh lời và khả năng thanh toán

Chỉ tiêu / hệ số	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu	916.312	1,570.827	
Giá vốn hàng bán / doanh thu	%	90.86	94.18	
Lợi nhuận gộp / doanh thu	%	9.14	5.82	
Chi phí bán hàng / doanh thu	%	2.63	1.83	
Chi phí quản lý / doanh thu	%	4.05	2.42	
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.67	0.78	
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.17	1.25	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Tỷ số nợ trên tổng tài sản (D/A)	Lần	0.50	0.50	
Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu (D/E)	Lần	0.99	1.00	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	15.14	18.56	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	2.82	4.71	
Tỷ suất sinh lợi				
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	7.46	7.22	
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu (ROS)	%	2.64	1.53	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2.90	1.74	
Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	14.82	14.48	

(Nguồn số liệu lấy từ báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2022)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường , cổ phiếu ưu đãi ..)
 - + Cổ phiếu thường 7.227.662
 - + Cổ phiếu ưu đãi
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại :
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại : 7.201.772
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ : 25.890
- Những thay đổi về vốn cổ đông, vốn góp : Công ty không phát hành thêm cổ phiếu.
- **Các dữ liệu thống kê về cổ đông**

STT	Chỉ tiêu	Xác định ngày 31 - 12- 2022	
1	Tổ chức/ cá nhân	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
	Tổ chức	3.810.717	52,7%
	Cá nhân	3.416.945	47,3%
	Cộng	7.227.662	100%
2	Trong nước/ Ngoài nước	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
	Trong nước	6.789.060	94 %
	Ngoài nước	438.602	6 %
	Cộng	7.227.662	100%
3	Cổ đông lớn/ Cổ đông nhỏ	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
	Cổ đông lớn	4.140.438	57,3 %
	Cổ đông nhỏ	3.086.224	42,7 %
	Cộng	7.227.662	100%
4	Cổ đông nhà nước/ cổ đông khác	Số cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
	Cổ đông nhà nước	3.324.877	46 %
	Cổ đông khác	3.902.785	54 %
	Cộng	7.227.662	100%

- Thông tin của các cổ đông lớn.

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Cổ phần nắm giữ
1	Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex - Trực thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Tầng 15, tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, quận Ba Đình, Hà Nội	Xăng dầu, dầu nhờn, xây dựng, bảo hiểm, vận tải, khí hoá lỏng, hoá chất...	46%
2	Trần Thị Hiền	S474/5 Nguyễn Văn Công, F3, Quận Gò Vấp - TP.HCM		11,29%

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình chung:

- Tình trạng suy thoái kinh tế diễn ra ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, chỉ số lạm phát cao đặc biệt tại Hoa Kỳ, châu Âu và các quốc gia phát triển khác. IMF ước tính lạm phát toàn cầu năm 2022 là 5,7% ở các nước phát triển và 8,7% ở các nước đang phát triển.
- Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm, nguồn lực tài chính toàn cầu bị thắt chặt mạnh mẽ. Xung đột quân sự Nga-Ukraine kéo dài, đẩy giá năng lượng tăng cao, kéo theo hàng loạt chuỗi cung ứng bị đứt gãy trên toàn thế giới.
- Trong nước, tăng trưởng GDP năm 2022 tăng 8% so với năm trước, lạm phát bình quân dưới 4%, các chỉ số kinh tế vĩ mô đều tốt so với các quốc gia trong khu vực. Tuy nhiên, trong 6 tháng cuối năm, thị trường chứng khoán và bất động sản sụt giảm mạnh, ảnh hưởng rất lớn đến dòng tiền của nền kinh tế. Theo đó, giới hạn tín dụng bị siết chặt tác động tiêu cực tới tất cả các ngành nghề.
- Trước tình hình nhiều khó khăn, HĐQT cùng Ban điều hành Công ty đã nỗ lực bằng mọi giải pháp để hoàn thành kế hoạch được ĐHCĐ giao và đảm bảo thu nhập cho người lao động, cụ thể như sau:
 - + Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 26,6 tỷ đồng, vượt 13% KH năm 2022;
 - + Doanh thu bán hàng đạt 1.570 tỷ đồng, vượt 40% KH năm 2022;
 - + Thu nhập bình quân của CBCNV đạt 12,9 triệu đồng/người; đạt 96 % KH
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông là 27,5%.

2. Tình hình thực hiện cụ thể

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Sản phẩm thùng phuy 200 lít:** Sản phẩm thùng phuy 200 lít đạt lợi nhuận 18,2 tỷ đồng, hoàn thành 132% KH, tăng 36% so với TH 2021; doanh thu đạt 366,7 tỷ đồng, hoàn thành 117% KH, tăng 30% so với TH 2021. Đây là sản phẩm có mức tăng trưởng lợi nhuận tốt nhất của Công ty trong những năm gần đây, chiếm 70% lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty. Để có được kết quả này, Công ty đã rất nỗ lực trong việc theo dõi sát biến động giá nguyên vật liệu đầu vào và tận dụng cơ hội khi đối thủ Akavina dừng sản xuất từ tháng 6/2022 để tăng thị phần.
- **Sản phẩm thùng 18/20 lít:** Sản phẩm thùng 18/20 lít đạt lợi nhuận 1,6 tỷ đồng, hoàn thành 67% KH, doanh thu 48,9 tỷ đồng, hoàn thành 87% KH. Nguyên nhân lợi nhuận chưa đạt kế hoạch do nhu cầu sử dụng thùng từ thị trường giảm sâu khi thị trường bất động sản tê liệt và các công ty sơn vướng quy định về hàm lượng chì nên sản xuất cầm chừng
- **Sản phẩm Cơ khí Ô-tô:** Tình hình thị trường sản phẩm cơ khí Ô-tô tiếp tục gặp nhiều khó khăn do xe nền chassi Hyundai, Hino khan hiếm do Nhà máy thiếu linh kiện, ách tắc trong vận chuyển và quy định về tiêu chuẩn khí thải Euro 5. Mặt khác, một nhóm khách hàng tư nhân bị hạn chế tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng nên chuyển sang mua xe đã qua sử dụng thay vì đầu tư mới để giảm chi phí. Doanh thu năm 2022 chỉ đạt 77 tỷ đồng, hoàn thành 51% KH và lợi nhuận đạt 1,1 tỷ đồng, hoàn thành 87% KH.

2.2. Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ:

- **Kinh doanh xăng dầu & sản phẩm hóa dầu:** Hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2022 tuy có sản lượng cao doanh thu tăng mạnh nhưng do thị trường thiếu nguồn cung, chính sách kinh doanh bị siết chặt, mức thù lao bán hàng giảm sâu, nên Lợi nhuận cả năm 2022 âm 428,7 triệu đồng; doanh thu đạt 1.049 tỷ đồng, hoàn thành 184% KH.
- **Kinh doanh dịch vụ khác** (xây lắp, bán thương mại vật tư nhận diện thương hiệu, cho thuê kho bãi và lợi nhuận tài chính): Trước tình hình kinh doanh xăng dầu gặp nhiều khó khăn, Công ty đã rất nỗ lực đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh khác như: xây lắp, nhận diện thương hiệu... để bù đắp cho hoạt động kinh doanh xăng dầu với doanh thu đạt 28,6 tỷ đồng, hoàn thành 106% KH; lợi nhuận đạt 472 triệu đồng, hoàn thành 19% KH.

2.3. Hoạt động đầu tư tài chính:

- Lợi nhuận thu về từ Công ty TNHH Cơ khí gas PMG là 5,5 tỷ đồng, đạt 92% KH.
- Trong năm 2022, nhu cầu thị trường kinh doanh gas (LPG) giảm mạnh, dẫn đến cạnh tranh giữa các đơn vị sản xuất bình gas cũng trở nên gay gắt. Để giữ được đơn hàng, PMG buộc phải giảm giá bán trong khi giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao nên lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra.

2.4. Công tác đầu tư:

- Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện đầu tư, sửa chữa đạt 16,9 tỷ đồng, hoàn thành 40,8% KH, trong đó:
 - + Chi phí sửa chữa, bảo trì máy móc phục vụ sản xuất tại Nhà máy đạt 9,2 tỷ đồng, hoàn thành 94% KH, trong đó bao gồm thay mới toàn bộ mái tôn bị dột tại Xưởng Phuy, Thùng bổ sung kế hoạch theo Nghị quyết số 11/PMS-NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 và Nghị quyết số 12/PMS-NQ-HĐQT ngày 22/8/2022 của HĐQT.
 - + Chi phí đầu tư mới đạt 4 tỷ đồng, hoàn thành 15% KH, trong đó kế hoạch đầu tư mới CHXD trị giá 20 tỷ đồng chưa thực hiện.
 - + Chi phí sửa chữa nhỏ văn phòng Công ty, CHXD và ĐLXD đạt 3,5 tỷ đồng, hoàn thành 75% KH, trong đó bao gồm sửa chữa nhà xưởng nhận diện thương hiệu tại 446 Nơ Trang Long bổ sung kế hoạch theo Nghị quyết số 11/PMS-NQ-HĐQT ngày 25/5/2022.
 - + Chi phí quản lý chất lượng đạt 209 triệu đồng, hoàn thành 34% KH, trong đó bao gồm đánh giá cấp chứng nhận Iso 9001:2016 cho PMS Đồng Nai, đăng ký xếp hạng kinh doanh bền vững theo tiêu chuẩn Ecovadis.

2.5. Công tác lao động tiền lương:

- Công ty thực hiện quyết toán quỹ lương theo đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, cụ thể như sau:
 - + Quỹ lương thực hiện năm 2022 là 35.849.146.769 đồng (đã bao gồm 3.000.000.000 đồng quỹ lương dự phòng năm 2023), hoàn thành 106% KH.
 - + Số lao động bình quân năm 2022 là 211 người, lương bình quân đạt 12.973.596 đồng/người/tháng.

2.6. Phương án sử dụng đất

- Trong năm 2022, việc triển khai các thủ tục pháp lý liên quan đến việc cho thuê đất bị hạn chế do thị trường bất động sản đóng băng, nhu cầu giảm sâu. Công ty đã thành lập Ban dự án khai thác, sử dụng 2 khu đất tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai) và 446 Nơ Trang Long (quận Bình Thạnh, TP HCM) và nỗ lực tìm kiếm giải pháp nhưng chưa có phương án phù hợp.

IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2023**1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

- Tình hình thị trường năm 2023 còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro từ khủng hoảng chiến tranh tại Nga – Ucraina nên các chỉ số kinh tế vĩ mô được dự đoán tăng trưởng chậm, diễn biến khó lường. Hoạt động của doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần cơ khí xăng dầu nói riêng còn chịu nhiều áp lực từ nguy cơ lạm phát, chính sách kinh doanh xăng dầu thắt chặt và cạnh tranh trong ngành ngày càng khốc liệt.
- Đối với Công ty, năm 2023 cũng không còn lợi thế về việc tích trữ nguyên vật liệu thép với giá thấp, nhu cầu thị trường phục hồi nhưng nguồn cung còn thiếu, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, trong khi tăng giá đầu ra với khách hàng là rất khó khăn và không tương ứng.

- Dựa trên kết quả SXKD năm 2022, năng lực của Công ty và các dự báo về tình hình kinh tế năm 2023, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD như sau:
 - + Doanh thu bán hàng: 1.062 tỷ đồng, tương đương 68% TH năm 2022.
 - + Lợi nhuận trước thuế: 22 tỷ đồng, tương đương 83% TH năm 2022.
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức: tối thiểu 12% Vốn điều lệ.

2. Kế hoạch tiền lương và thù lao HĐQT

- Dựa trên cơ cấu lao động, thang bảng lương chức danh và kế hoạch sản lượng – doanh thu, Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2023 như sau:
 - + Lương bình quân đầu người: 13.400.000 đồng/người/tháng.
 - + Quỹ lương kế hoạch toàn Công ty là 33.768.000.000 đồng, tương đương KH 2022, quỹ lương thực hiện sẽ quyết toán theo sản lượng và doanh thu thực tế. Trong đó Quỹ lương ban điều hành là 2.832.000.000 đồng.
 - + Thù lao của HĐQT, BKS là 906.000.000 đồng.

3. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa

- Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa năm 2023 của toàn Công ty là 50.309.400.000 đồng, trong đó bao gồm 30 tỷ đồng đầu tư mới 01 cửa hàng xăng dầu (để đủ điều kiện giữ được giấy phép thương nhân phân phối xăng dầu do Bộ Công Thương cấp) và các chi phí đầu tư, sửa chữa, bảo trì dây chuyền, máy móc thiết bị tại Nhà máy, sửa chữa nhỏ văn phòng Công ty và CHXD, bộ nhận diện thương hiệu mới cho Công ty.

4. Kế hoạch khai thác, sử dụng đất

- Khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai): HĐQT trình ĐHCĐ năm 2023 tiếp tục ủy quyền cho HĐQT nghiên cứu, lựa chọn phương án khai thác, sử dụng đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty

5. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023

- HĐQT tiếp tục nâng cao vai trò giám sát đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ và Quy chế của Công ty, tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

5.1. Công tác kế hoạch

- Theo sát diễn biến thị trường, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng/Quý để có các biện pháp thực hiện kế hoạch cho kỳ tiếp theo, mục tiêu hướng tới hoàn thành kế hoạch cả năm 2023.
- Cập nhật các chính sách, quy định Pháp luật mới liên quan đến sản phẩm, ngành nghề kinh doanh của Công ty để chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường mục tiêu.

5.2. Công tác thị trường:

- Đa dạng hoá các sản phẩm Xưởng Cơ Khí Ô tô, mở rộng các kênh bán hàng qua Đại lý, đối tác.
- Tăng cường công tác tiếp thị, phát triển sản phẩm mới, linh hoạt xử lý giá bán đối với từng khách hàng, tăng tính cạnh tranh, giữ được khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới

5.3. Công tác đầu tư, khai thác, sử dụng đất

- Tiếp tục trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chọn phương án đầu tư, khai thác, sử dụng sao cho hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

5.4. Công tác sản xuất - kỹ thuật:

- Quản lý chất lượng sản phẩm, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất.
- Đảm bảo tuân thủ các qui trình sản xuất, đáp ứng yêu cầu về công nghệ nhằm ổn định chất lượng.
- Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị đã đầu tư, tổ chức nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến ... tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực.

5.5. Công tác tổ chức, cán bộ và lao động tiền lương:

- Tổ chức quy hoạch và có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, hoàn thiện đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt của Công ty.
- Làm tốt công tác tuyển dụng, đánh giá sàng lọc nhân sự; củng cố và phát triển đội ngũ kinh doanh, kỹ thuật phù hợp với yêu cầu thị trường và Công ty

5.6. Tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn tài chính và phát huy hiệu quả đồng vốn

- Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí quản lý và chi phí bán hàng nhằm giảm giá thành, giá vốn hàng bán ra, tăng lợi nhuận Công ty.
- Theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên liệu đầu vào đặc biệt là giá thép, đưa ra thời điểm thích hợp để mua vào nhằm tránh rủi ro về giá, đảm bảo mức dự trữ hợp lý.
- Thực hiện triệt để và hiệu quả các quy định quản lý nội bộ Công ty, các quy định quản lý của Nhà nước về quản lý tài chính, quản trị doanh nghiệp và hạch toán báo cáo kế toán đảm bảo đúng quy định của pháp luật, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết vấn đề vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

5.7. Hoạt động liên kết:

- Phát huy kết quả đạt được trong những năm vừa qua và nâng cao năng lực hoạt động, hỗ trợ Công ty PMG tiếp tục phát triển bền vững trong những năm tiếp theo

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Căn cứ nhiệm vụ đặt ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2022 với những thuận lợi và khó khăn như đã nêu, trong năm qua HĐQT đã theo dõi các biến động thị trường và chỉ đạo sát sao, kịp thời hoạt động điều hành thông qua những nghị quyết cụ thể. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 tại Công ty như sau:

- + **Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022:** Năm 2022 tình hình kinh tế, chính trị thế vẫn còn gặp nhiều khó khăn do hậu dịch bệnh covid-19. Tuy vậy, với sự cố gắng nỗ lực rất lớn của tập thể CBCNV Công ty, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ năm 2022 giao hoàn thành xuất sắc.
- + **Kết quả đạt được như sau**
 - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.570 tỷ đồng, đạt 140.93% so với kế hoạch và bằng 171.4% so với cùng kỳ năm 2021
 - Lợi nhuận trước thuế: 26,599 tỷ đồng đạt 113,2% so với kế hoạch và bằng 99,5% so với cùng kỳ năm 2021

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty.

- + Trong quá trình giám sát hoạt động SXKD năm 2022, HĐQT không thấy bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của BGD và các cán bộ quản lý Công ty.
- + BGD đã có những chủ động trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT trong công tác điều hành, cố gắng hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, thống nhất trong công tác điều hành, có những quyết sách kịp thời đúng đắn, khắc phục khó khăn, giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động

sản xuất kinh doanh của đơn vị, nỗ lực đưa Doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn, bảo toàn nguồn vốn của Cổ đông.

- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

- + Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo.
- + Công ty phải triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành để đáp ứng yêu cầu quản trị nội bộ của Công ty.
- + Công ty cần tiếp tục rà soát và thực hiện các biện pháp tích cực hơn nữa để tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- + Công ty cần tăng cường công tác quản lý công nợ, tích cực đôn đốc và có giải pháp thu hồi công nợ quá hạn.
- + Công ty cần tăng cường nâng cao năng lực sản xuất trên cơ sở đầu tư có hiệu quả máy móc thiết bị chuyên dùng, tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng người lao động.
- + Tích cực tìm kiếm các nhà cung cấp dịch vụ, nguyên vật liệu có uy tín, nguồn hàng ổn định để tăng tính cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh.

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Huỳnh	Chủ tịch HĐQT	
2	Đoàn Đắc Học	Ủy viên HĐQT	Kiểm giám đốc
3	Nguyễn Quang Kiên	Ủy viên HĐQT	
4	Hồ Trí Lượng	Ủy viên HĐQT	Kiểm phó giám đốc
5	Nguyễn Duy Hải	Ủy viên HĐQT	Kiểm phó giám đốc

- Chủ tịch HĐQT** : **Ông PHẠM NGỌC HUỖNH**
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 18/08/1971
 Nơi sinh : Hưng Yên
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế lao động và kế toán doanh nghiệp
 Quá trình công tác :
 1995-2002 : Công tác tại công ty Xăng dầu KVIII
 04/2003-06/2007 : Phó phòng TCLĐTL Công ty Xăng dầu KVIII
 07/2007-06/2008 : Phó phòng TCKT Công ty Xăng dầu KVIII
 07/2008-09/2011 : Trưởng phòng TCKT Công ty Xăng dầu KVIII
 10/2011-12/2014 : Kế toán trưởng Công ty Xăng dầu KVIII
 01/2015-12/2019 : Phó giám đốc Công ty Xăng dầu KVIII
 01/2020-nay : Tổng giám đốc TCT xây lắp thương mại và dịch vụ Petrolimex
 05/2020-nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
 Cổ phần cá nhân nắm giữ : Không có
- Thành viên HĐQT** : **Ông NGUYỄN QUANG KIÊN**
 Dân tộc : Kinh

Quốc tịch	:	Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	25-09-1957
Nơi sinh	:	Quảng Yên - Yên Hưng - Quảng Ninh
Địa chỉ	:	F14 tập thể xăng dầu – Đồng Nhân – Hai bà Trưng – Hà Nội
Trình độ chuyên môn	:	Đại học
Quá trình công tác	:	
1974 - 1975	:	Khoa lưu học sinh – Đại học ngoại ngữ Hà Nội
1975 - 1981	:	Học đại học tại Hungary
1982 – 1989	:	CV phòng kỹ thuật Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
08/1989 -10/1991	:	Phó phòng – trưởng phòng kỹ thuật
08 – 1993	:	TP Công nghệ đầu tư Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
09 – 1994	:	TP Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
06- 1998	:	Học cao cấp LLCT - Học viện chính trị Quốc Gia TPHCM
2000 - 2017	:	Phó Tổng Giám Đốc Tổng công ty Xăng Dầu Việt Nam
Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	380 cổ phần

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

ST T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	06 NK VI	08/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD năm 2021 - Tạm giao kế hoạch SXKD, kế hoạch tiền lương và kế hoạch đầu tư năm 2022 - Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 dự kiến vào cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4 năm 2022. Địa điểm: tại VP Công ty TNHH Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai – Lô 108 – 109 – 110 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện
2	07 NK VI	10/3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào lúc 8h30 ngày 11/04/2021 tại Hội trường Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai, địa chỉ: Lô 108 – 109 – 110 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai. - Thông qua dự thảo tài liệu đại hội và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 - Giao Giám đốc Công ty hoàn thiện thủ tục tiến hành đại hội theo đúng quy định pháp luật hiện hành - Giao Ông Hồ Trí Lượng – UVHĐQT triển khai xây dựng Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của PMS đầu tư vào doanh nghiệp khác và Quy chế quản lý công nợ bán hàng. - Giao Giám đốc Công ty tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn phương án khai thác, sử dụng khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai) đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty. - HĐQT thống nhất chủ trương tăng vốn cho PMS Đồng Nai, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.
3	08 NK VI	10/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và thông qua toàn bộ công tác chuẩn bị, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022 - Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD Quý 1/2022

4	09 NK VI	10/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án đề nghị cấp tín dụng cho Công ty CP Cơ khí xăng dầu tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn với số tiền đề nghị cấp tín dụng là 15 tỷ đồng - Thông qua phương án đề nghị cấp tín dụng cho Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn với tổng số tiền đề nghị cấp tín dụng là 40 tỷ đồng - Giao ông Đoàn Đắc Học - người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu và Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến việc ký kết thỏa thuận, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng được thông qua tại Nghị quyết này.
5	10 NK VI	11/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty và Giao kế hoạch năm 2022 - ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022. - ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 - ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn phương án khai thác, sử dụng Khu đất tại 446 Nơ Trang Long (TPHCM) và phần đất chưa sử dụng tại Nhà máy Nhơn Trạch (Đồng Nai); mua lại/xây mới 01 cửa hàng xăng dầu đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty mẹ/Công ty con ký kết, triển khai hợp đồng kinh tế với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam và các Công ty có vốn/cổ phần của Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, ký kết các hợp đồng kinh tế giữa Công ty mẹ và Công ty con đảm bảo hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty - ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai: vốn điều lệ tăng thêm là 38 tỷ đồng
6	11 NK VI	25/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Phân chia quỹ khen thưởng và phúc lợi từ kết quả kinh doanh năm 2021 - Tăng vốn điều lệ cho PMS Đồng Nai 38 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ kết chuyển công nợ phải thu, phải trả giữa Công ty PMS và Công ty PMS Đồng Nai vào ngày 01/06/2022. - Giao kế hoạch năm 2022 cho Công ty PMS và PMS Đồng Nai - Thông qua Tờ trình cải tạo nhà kho tại Công ty với kinh phí dự kiến 900.000.000 đồng - Thông qua Tờ trình thi công thay tôn chống dột mái tôn xưởng Phuy với kinh phí dự kiến 1.000.000.000 đồng
7	12 NK VI	22/8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022 của Công ty

			<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của PMS đầu tư vào doanh nghiệp khác - Thông qua Tờ trình thi công thay tôn chống dột mái tôn xưởng Thùng với kinh phí dự kiến 1.000.000.000 đồng
8	13 NK VI	06/10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch năm 2022 của Công ty - Thông qua Tờ trình tăng chi phí thi công sơn, sửa văn phòng, căn-tin tại Nhà máy. - Ban hành Quy chế Quản lý công nợ của Công ty
9	14 NK VI	30/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả ước thực hiện SXKD năm 2022 và Tạm giao kế hoạch 2023 của Công ty - Hội đồng quản trị thống nhất chuyển toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty TNHH MTV Cơ khí xăng dầu Đồng Nai về Công ty Cổ phần Cơ khí xăng dầu. - Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty. - Thống nhất chấp thuận Đơn xin từ nhiệm của Ông Phạm Ngọc Huỳnh và tổ chức họp HĐQT để bầu người thay thế trong vòng 10 ngày theo quy định - Thống nhất triệu tập ĐHĐCĐ thường niên - Nhiệm kỳ VI (2021 -2025) vào cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4/2023 (dự kiến ngày 01/4/2023); giao Giám đốc Công ty chuẩn bị các nội dung và thủ tục để tiến hành ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Huệ	Trưởng ban kiểm soát	
2	Võ Thanh Tùng	TV ban kiểm soát	
3	Lê Đức Lợi	TV ban kiểm soát	

Trưởng ban kiểm soát : Bà NGUYỄN THỊ HUỆ
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 05/05/1979
 Nơi sinh : Hà Nam
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 2001 – 2009 : Công ty thi công Cơ giới I
 04/2009 – 2010 : PP kế toán - Công ty thi công Cơ giới I
 03/2019 - 03/2020 : CV phòng Kế toán – TCT Xây lắp và thương mại Petrolimex
 04/2020 : Phó phòng Kế toán – TCT Xây lắp và thương mại Petrolimex
 Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

Ủy viên ban kiểm soát : Ông VÕ THANH TÙNG
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 12/04/1970

Nơi sinh : Hồ Chí Minh
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí
 Quá trình công tác :
 1997-2001 : Công ty TNHH Fujikatec
 2002-2005 : Công ty TNHH Han My
 2006-2010 : Công ty TNHH KT XD KJ
 2011-nay : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
 Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

Ủy viên ban kiểm soát : Ông LÊ ĐỨC LỢI
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Ngày tháng năm sinh : 19/11/1960
 Nơi sinh : Thái Bình
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 1982-1985 : Công ty Dầu lửa Trung ương
 1986-1988 : Bộ đội E47 quân khu Thủ đô
 1988-1995 : PP kế toán Công ty Dầu lửa Trung ương
 1995-1998 : PP kế toán Tổng Công ty Xăng dầu VN
 1998-2008 : PP LĐTTL Tập đoàn XĐVN
 2008-2020 : Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn XĐVN
 Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã chủ động thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty. Cụ thể:

- + Ban kiểm soát đã thực hiện soát xét, thông qua báo cáo tài chính năm 2021 và phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành thực hiện tốt công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;
- + Thực hiện soát xét và góp ý cùng Ban điều hành Công ty hoàn thiện báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm và báo cáo quyết toán năm 2022;
- + Tham gia các cuộc họp của HĐQT

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

- Bảng quyết toán thù lao HĐQT năm 2022.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	HỆ SỐ	THỜI GIAN	THU NHẬP
1	Phạm Ngọc Huỳnh	CT HĐQT	1.00	12	169.402.000
2	Nguyễn Quang Kiên	UV HĐQT	0.70	12	122.400.000
3	Nguyễn Thị Huệ	TB BKS	0.70	12	122.400.000
4	Võ Thanh Tùng	TV BKS	0.50	12	97.920.000
5	Lê Đức Lợi	TV BKS	0.50	12	97.920.000
CỘNG					610.042.000

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thu nhập Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty trong năm:

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG T.NHẬP	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:	291.802.000	
1	Phạm Ngọc Huỳnh	169.402.000	
2	Nguyễn Quang Kiên	122.400.000	
II	BAN KIỂM SOÁT:	318.240.000	
1	Nguyễn Thị Huệ	122.400.000	
2	Võ Thanh Tùng	97.920.000	
3	Lê Đức Lợi	97.920.000	
III	BAN GIÁM ĐỐC và KẾ TOÁN TRƯỞNG:	3.077.280.000	
1	Đoàn Đắc Học	720.000.000	
2	Hồ Trí Lượng	612.000.000	
3	Nguyễn Hồng Kiêm	612.000.000	
4	Nguyễn Duy Hải	612.000.000	
5	Trần Văn Phúc	521.280.000	
	Tổng cộng		

TP.HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2023

GIÁM ĐỐC



ĐOÀN ĐẮC HỌC

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH
 (Đã được kiểm toán bởi Công ty AASCN)